TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-ST
Ngày 30-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lương Khoa

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

- Thư ký phiên tòa: ÔngPhạm Tuấn Hải – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Gia Hòa, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trần Văn H (đã chết); Mẹ: Huỳnh Thị D (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án:

Ngày 28/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 (mười tám) tháng tù, về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 140/2016/HSST. Đến ngày ngày 30/12/2017, thì chấp hành xong hình phạt (chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và các khoản bồi thường dân sự).

Ngày 17/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 (mười hai) tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 09/2020/HSST. Đến ngày 30/10/2020, thì chấp hành xong hình phạt (chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Không.

* Nhân thân:

Ngày 26/01/2005, bị Ủy bân nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đưa vào trường giáo dưỡng số 04, về hành vi: "Trộm cắp tài sản" theo Quyết số 326/QĐ. Đến ngày 01/02/2007, thì chấp hành xong.

Ngày 11/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 158/2012/HSST. Đến ngày ngày 04/3/2013, thì chấp hành xong hình phạt (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Ngày 23/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 175/2013/HSST. Đến ngày 05/11/2014, thì chấp hành xong hình phạt tù ngày (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Ngày 11/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 24/2014/HSST. Đến ngày 05/11/2014, thì chấp hành xong hình phạt (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/5/2022 cho đến nay. *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

Bị hại: Trại giam L

Địa chỉ: ấp P - xã C – huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đinh Văn T – sinh năm 1979; Nơi cư trú: ấp P - xã C – huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chức vụ: (Văn bản ủy quyền ngày 08/02/2021). (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Hữu H - sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N - xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Hà Ngọc T – sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G - xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T, sinh năm 1990, cư trú tại ấp G, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai là đối tượng không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 29/12/2020, T đi vào đường mòn của phân trại số 2 Trại giam L thuộc ấp P, xã C, huyện L tỉnh Đồng Nai để bắt chim thì nhìn thấy một xe lu đang đậu bên đường không có người trông coi nên T đã lén lút dùng tay tháo gỡ và lấy trộm 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 120AH, nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng đen, trọng lượng 30kg/01 bình. Sau đó, T đem đi bán cho chị Hà Ngọc T, sinh năm 1991, cư trú tại ấp G, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai được số tiền 918.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V,

120AH, nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng đen, trọng lượng 30kg/01 bình, đã qua sử dụng là: 4.320.000 đồng (bút lục số 24).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 07/02/2021, T tiếp tục đi vào đường mòn của phân trại số 2 Trại giam L để bắt chim thì nhìn thấy một xe lu nhãn hiệu Komatsu đang đậu bên đường không có người trông coi nên T đã lén lút dùng tay tháo gỡ và lấy trộm 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình. Sau đó, T đem đi bán cho chị Hà Ngọc T, được số tiền 800.000 đồng. Sau khi mua xong, chị T đem bán lại cho anh Nguyễn Hữu H với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình, đã qua sử dụng là: 4.000.000 đồng (bút lục số 24).

* Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình (thu giữ của Nguyễn Hữu H).

- 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 120AH, nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng đen, trọng lượng 30kg/01 bình (thu giữ của Hà Ngọc T).

- Số tiền 1.500.000 đồng (thu giữ của Hà Ngọc T).

* Xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình và 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 120AH, nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng đen, trọng lượng 30kg/01 bình. Quá trình điều tra xác định: Các tài sản nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp của Trại giam L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho Trại giam L theo quy định.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng, quá trình điều tra xác định: Đây là số tiền mà anh Nguyễn Hữu H đã trả cho chị Hà Ngọc T khi anh mua 02 (hai) bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình từ chị T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại số tiền nêu trên cho anh H theo quy định.

* Trách nhiệm dân sự:

Anh Đinh Văn T là người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Anh Nguyễn Hữu Hlà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì về dân sự.

Chị Hà Ngọc T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bị cáo Trần Văn T trả lại cho chị T số tiền 1.718.000 đồng và bị cáo Trần Văn Tiến đã trả xong số tiền 1.718.000 đồng cho chị T.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSXL ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 năm đến 03 năm 04 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Trần Văn T đang có 02 bản án của Tòa án kết án bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 02 bình ắc quy loại bình 12V, 120AH, nhãn hiệu DONGNAI, màu trắng đen, trọng lượng 30kg/01 bình trị giá 4.320.000 đồng và 02 bình ắc quy loại bình 12V, 100AH, nhãn hiệu GS, màu xanh trắng, trọng lượng 24kg/01 bình trị giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.320.000 đồng. Bị cáo Trần Văn T phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trại giam L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Anh Nguyễn Hữu H đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì về dân sự.

Chị Hà Ngọc T có yêu cầu bị cáo Trần Văn T trả lại cho chị T số tiền 1.718.000 đồng là tiền chị T mua bình ắc quy của bị cáo. Chị T không biết đây là

tài sản bị cáo trộm cắp mà có. Bị cáo đã trả lại xong cho chị T số tiền 1.718.000 đồng, nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 5 năm 2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;